

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3110 /TCT-CS  
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2023

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đắk Nông

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1003/CTDNO-TTKT ngày 30/5/2023 của Cục Thuế tỉnh Đắk Nông vướng mắc trong việc xác định ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại khoản 12 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 của Quốc hội quy định:

“ ...

*Trong cùng một thời gian, nếu doanh nghiệp được hưởng nhiều mức ưu đãi thuế khác nhau đối với cùng một khoản thu nhập thì doanh nghiệp được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi thuế có lợi nhất.”*

Liên quan đến việc bảo lưu ưu đãi đầu tư đối với các dự án đầu tư trên địa bàn Thành phố Gia Nghĩa tại thời điểm trước khi Nghị quyết số 835/NQ-UBTVQH14 ngày 17/12/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Thành phố Gia Nghĩa có hiệu lực, ngày 14/4/2023, Tổng cục Thuế có công văn số 1316/TCT-CS gửi Cục Thuế các tỉnh thành Gia Lai, Lào Cai, Đồng Tháp, TP. Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Trọng Tín Đa No về chính sách thuế (*bản photocopy công văn kèm theo*).

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Đắk Nông căn cứ quy định pháp luật nêu trên, tham khảo công văn số 1316/TCT-CS và đối chiếu tình hình thực tế để hướng dẫn đơn vị thực hiện đúng quy định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- PTCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC-TCT;
- Lưu VT, CS (3b) *2 4*

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mạnh Thị Tuyết Mai**



BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC THUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1316 /TCT-CS  
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Gia Lai;
- Cục Thuế tỉnh Lào Cai;
- Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp;
- Cục Thuế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH Trọng Tín Đa No  
(Địa chỉ: số 132 đường Quang Trung, Tổ 3, P. Nghĩa Tân, TP. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông).

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 508/CTGLA-NVDTPC ngày 24/3/2021 của Cục Thuế tỉnh Gia Lai, công văn số 3815/CT-NVDTPC ngày 06/7/2021 của Cục Thuế tỉnh Lào Cai, công văn số 2195/CT-TTHT ngày 19/11/2021 của Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp, tờ trình số 14/TTr-CTTPHCM ngày 13/4/2022 của Cục Thuế TP. Hồ Chí Minh và văn bản số 05/2022-CV ngày 25/5/2022 của Công ty TNHH Trọng Tín Đa No vướng mắc về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Khoản 1 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 của Quốc hội quy định về áp dụng văn bản quy phạm pháp luật như sau:

*“1. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực. Trong trường hợp quy định của văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực trở về trước thì áp dụng theo quy định đó.”*

- Khoản 1, khoản 2 Điều 13 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về bảo đảm đầu tư kinh doanh trong trường hợp thay đổi pháp luật như sau:

*“1. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư mới, ưu đãi đầu tư cao hơn thì nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của văn bản pháp luật mới cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư, trừ ưu đãi đầu tư đặc biệt đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 5 Điều 20 của Luật này.*

*2. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư*

tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư.”.

- Khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 15 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư như sau:

“Điều 15. Hình thức và đối tượng áp dụng ưu đãi đầu tư

1. Hình thức ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, bao gồm áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường có thời hạn hoặc toàn bộ thời gian thực hiện dự án đầu tư; miễn thuế, giảm thuế và các ưu đãi khác theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp;

b) Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo tài sản cố định; nguyên liệu, vật tư, linh kiện nhập khẩu để sản xuất theo quy định của pháp luật về thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

c) Miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuế sử dụng đất;

d) Khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế.

2. Đối tượng được hưởng ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 1 Điều 16 của Luật này;

b) Dự án đầu tư tại địa bàn ưu đãi đầu tư quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này;

...

3. Ưu đãi đầu tư được áp dụng đối với dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng.

4. Mức ưu đãi cụ thể đối với từng loại ưu đãi đầu tư được áp dụng theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán và đất đai.”.

- Khoản 2 Điều 16 Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội quy định về địa bàn ưu đãi đầu tư như sau:

“2. Địa bàn ưu đãi đầu tư bao gồm:

a) Địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

*b) Khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế ...”.*

- Khoản 9 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 như sau:

*“9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 như sau:*

*“3. Doanh nghiệp có dự án đầu tư được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp tại thời điểm cấp phép hoặc cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp có thay đổi mà doanh nghiệp đáp ứng điều kiện ưu đãi thuế theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung thì doanh nghiệp được quyền lựa chọn hưởng ưu đãi về thuế suất và về thời gian miễn thuế, giảm thuế theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp phép hoặc theo quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung cho thời gian còn lại.*

*...”.*

- Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

- Công văn số 3708/BTP-PLDSKT ngày 14/10/2021 của Bộ Tư pháp trả lời công văn số 10867/BTC-TCT ngày 21/9/2021 của Bộ Tài chính về ưu đãi thuế TNDN khi có văn bản mới làm thay đổi địa bàn ưu đãi đầu tư; công văn số 3315/BKHĐT-PC ngày 20/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời công văn số 4130/BTC-TCT ngày 10/5/2022 của Bộ Tài chính về các vấn đề vướng mắc trong ưu đãi thuế TNDN.

Căn cứ các quy định nêu trên và trên cơ sở công văn số 3708/BTP-PLDSKT ngày 14/10/2021 của Bộ Tư pháp, công văn số 3315/BKHĐT-PC ngày 20/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*bản photocopy công văn kèm theo*) thì:

Trường hợp các dự án đầu tư mới trên địa bàn được cấp Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày Nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi địa giới hành chính hay phân loại đô thị có hiệu lực mà tại thời điểm cấp giấy chứng nhận đầu tư đáp ứng điều kiện là dự án đầu tư mới tại địa bàn được hưởng ưu đãi thuế TNDN thì nhà đầu tư tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án đầu tư.


Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ

lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, thành phố Pleiku thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Do đó, các dự án đầu tư mới trên địa bàn thành phố Pleiku được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo điều kiện địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn tùy theo thực tế đáp ứng điều kiện của dự án đầu tư.

Tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư không có địa danh “*thành phố Hồng Ngự*” và “*thành phố Gia Nghĩa*”. Do đó, theo quy định tại Nghị định số 118/2015/NĐ-CP và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, thành phố Hồng Ngự và thành phố Gia Nghĩa không đủ cơ sở để được xem là địa bàn ưu đãi đầu tư.

Đề nghị các đơn vị căn cứ quy định nêu trên và tình hình thực tế phát sinh trên địa bàn để thực hiện đúng quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- PTCTr. Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Các Vụ: CST, PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Cục Thuế tỉnh Đắk Nông;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Đắk Nông;
- Lưu VT, CS (3b). 

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH**



**Đức Huy**